

Số: /KH-UBND

Hải Dương, ngày tháng 6 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới

Thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động (ATVSLĐ) trong tình hình mới (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 31-CT/TW); Ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy Hải Dương tại Công văn số 2365-CV/VPTU ngày 12/4/2024; Chỉ đạo của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 227-CV/BCS ngày 17/4/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương (UBND) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Cụ thể hóa và triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác ATVSLĐ trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Hải Dương (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 31-CT/TW).

- Tạo sự chuyên biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, ý thức, trách nhiệm của các cấp, ngành và toàn xã hội đối với công tác ATVSLĐ góp phần quan trọng tạo động lực cho phát triển bền vững của tỉnh; phát triển kinh tế phải gắn với thực hiện tốt công tác ATVSLĐ, đặt người lao động (NLĐ) là trung tâm, là động lực của sự phát triển.

- Bảo đảm quyền của NLĐ được làm việc trong điều kiện ATVSLĐ và bảo vệ tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

#### 2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư và kế hoạch này phải được các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên; lồng ghép nội dung ATVSLĐ trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành,

địa phương, cơ quan, đơn vị từ đó cụ thể hóa thành kế hoạch, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Bám sát các mục tiêu đề ra tại Chương trình An toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương số 1562/CTr-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương, trong đó phấn đấu giảm tai nạn lao động (TNLĐ), nhất là TNLĐ nghiêm trọng, tỷ lệ TNLĐ chết người giảm ít nhất 4%/năm; số NLD làm việc trong môi trường lao động tiếp xúc với các yếu tố có hại gây bệnh nghề nghiệp (BNN) được khám, phát hiện BNN tăng ít nhất 5%/năm; số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5%/năm.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

### **1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm đối với công tác ATVSLĐ**

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về ATVSLĐ cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người sử dụng lao động (NSDLĐ) và NLD. Đẩy mạnh tuyên truyền dựa trên nền tảng số, hệ thống thông tin cơ sở và các phương tiện truyền thông mới.

- Đổi mới nội dung, đa dạng hoá hình thức thông tin, tuyên truyền như tọa đàm, hội thảo chuyên đề, xây dựng các phóng sự, tin bài ... phù hợp với từng nhóm đối tượng lao động, ngành, lĩnh vực có nguy cơ cao về TNLĐ, BNN trên địa bàn tỉnh như xây dựng, sản xuất vật liệu xây dựng, khai khoáng, luyện kim, cơ khí...

- Ưu tiên các giải pháp tiếp cận thông tin cho NLD ở khu vực không có quan hệ lao động như thông qua hệ thống báo, đài phát thanh và truyền hình, đài phát thanh cơ sở, các cổng thông tin điện tử của tỉnh và của các cơ quan, địa phương... Chú trọng tuyên truyền, phổ biến thông tin, kiến thức, kinh nghiệm, phương pháp và kỹ năng phòng ngừa TNLĐ, BNN đến đối tượng người làm việc trong khu vực không có quan hệ lao động, chủ sử dụng lao động, NLD làm việc tại các làng nghề, hợp tác xã, các công trình thi công xây dựng, các hộ sản xuất kinh doanh và NLD trong hoạt động sản xuất nông nghiệp.

- Các cơ quan truyền thông tăng thời lượng đưa tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật và kiến thức về ATVSLĐ, các gương điển hình, mô hình, kinh nghiệm hay trong công tác ATVSLĐ; lồng ghép thông tin về phòng ngừa TNLĐ, BNN với các chương trình, hoạt động thông tin, truyền thông khác; kịp thời lên án và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về ATVSLĐ; thông tin các vụ việc vi phạm bị truy tố, xét xử, xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

- Nâng cao chất lượng phong trào thi đua về ATVSLĐ; hình thành văn hóa an toàn lao động; đẩy mạnh sự tham gia hưởng ứng của doanh nghiệp, NLD,

người dân trên địa bàn tỉnh trong Tháng hành động về ATVSLĐ, Tháng Công nhân hằng năm.

- Rà soát, bổ sung nội dung, chương trình đào tạo về ATVSLĐ đối với sinh viên các trường đại học, cao đẳng khối kỹ thuật trên địa bàn tỉnh; lồng ghép các nội dung tuyên truyền về công tác ATVSLĐ cho trẻ em, học sinh các cấp và giáo dục thường xuyên, như: vai trò của ATVSLĐ trong cuộc sống; nhận diện các yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại trường học, gia đình, xã hội; các biện pháp phòng ngừa TNLĐ.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí trong việc vận động, tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân trong việc xây dựng văn hóa an toàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp. Đẩy mạnh các hoạt động đối thoại, thương lượng, ký kết và thực hiện Thỏa ước lao động để bảo đảm ATVSLĐ, điều kiện làm việc với những điều khoản có lợi hơn cho NLĐ, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

## **2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác ATVSLĐ**

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp trong việc phân cấp, phân quyền, phân công làm đầu mối liên hệ; quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp, nhất là người đứng đầu trong việc quản lý công tác ATVSLĐ tại địa phương, doanh nghiệp để thực hiện đúng các quy định pháp luật về ATVSLĐ.

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác ATVSLĐ, đội ngũ thanh tra lao động, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng ATVSLĐ tỉnh, trong đó: Tập trung đánh giá kết quả thực hiện công tác ATVSLĐ hàng năm; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; triển khai thực hiện tốt Chương trình ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương để tập trung thực hiện hoàn thành tốt các mục tiêu đã đề ra. Kịp thời sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch quản lý đội ngũ người làm công tác ATVSLĐ chuyên trách, bán chuyên trách và y tế tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; thường xuyên tổ chức đào tạo, tập huấn, huấn luyện, chuyển giao, cập nhật kiến thức, kỹ năng ATVSLĐ, phòng, chống BNN nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn góp phần thực hiện tốt công tác ATVSLĐ tại doanh nghiệp, cơ sở. Lựa chọn công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp có năng lực, chuyên môn, thường xuyên đào tạo, tập huấn chuyên sâu nhằm hình thành đội ngũ chuyên gia về công tác ATVSLĐ để làm công tác tư vấn chính sách, phân tích đánh giá, hỗ trợ phục vụ công tác quản lý ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh.

- Quản lý chặt chẽ các dịch vụ huấn luyện ATVSLĐ; quan trắc môi trường lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện BNN; kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện BNN theo quy định; Nâng cao chất lượng các cơ sở y tế khám, điều trị bệnh, cơ sở y tế lao động, cơ sở điều dưỡng, phục hồi chức năng lao động; Thực hiện tốt các hoạt động chăm sóc và nâng cao sức khỏe NLD, phòng chống BNN giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn tỉnh.

- Chú trọng công tác đánh giá tác động môi trường, nhất là đối với các dự án đầu tư khai thác, sản xuất công nghiệp, xây lắp, nơi có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc; Thực hiện tốt hoạt động quan trắc môi trường lao động, phân loại lao động theo điều kiện lao động; thường xuyên rà soát, bổ sung danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, BNN.

- Tuyên truyền, hướng dẫn đảm bảo công tác ATVSLĐ đối với các nhóm lao động đặc thù như: Lao động nữ, lao động chưa thành niên, lao động là người khuyết tật, lao động cao tuổi, người giúp việc gia đình, người học nghề, tập nghề, thử việc, lao động được cho thuê lại, lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài.

- Các cơ quan, địa phương, doanh nghiệp, cơ sở thực hiện nghiêm việc khai báo, thống kê, báo cáo, điều tra TNLD, BNN, sự cố gây mất ATVSLĐ theo quy định. Tổng hợp, cập nhật kịp thời tình hình TNLD-BNN, công tác ATVSLĐ trên địa bàn. Giải quyết đầy đủ chế độ cho NLD bị TNLD, BNN về giám định, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, điều trị, chi trả tiền lương, chi phí y tế, trợ cấp, bồi thường, bảo hiểm và các chính sách khác theo quy định. Kịp thời thăm hỏi, động viên các trường hợp bị TNLD, BNN có hoàn cảnh khó khăn.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực ATVSLĐ theo hướng thiết thực, đơn giản, công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, NLD.

- Phối hợp với các cơ quan trung ương xây dựng, sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu chuyên ngành để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, tiếp nhận, báo cáo tình hình TNLD-BNN và công tác ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến; tích cực đề xuất các sáng kiến, giải pháp trong chăm sóc sức khỏe NLD, bảo đảm ATVSLĐ; áp dụng các biện pháp kỹ thuật, công nghệ tiên tiến để cải thiện môi trường, điều kiện làm việc cho NLD. Thường xuyên biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân làm tốt công tác ATVSLĐ, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả tại đơn vị, địa phương, doanh nghiệp. Chủ động, tích cực, tăng cường trao đổi thông tin, học hỏi kinh nghiệm của các tỉnh, thành khác trên cả nước.

- Thường xuyên rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về ATVSLĐ; tiếp thu các ý kiến đóng góp của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, NSDLĐ và NLĐ để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, kịp thời khắc phục các hạn chế bất cập trong thực tiễn khi thực hiện các quy định về ATVSLĐ, đảm bảo phù hợp với kinh tế xã hội trong tình hình mới, là động lực để phát triển kinh tế xã hội.

- Rà soát quyền và nghĩa vụ của NLĐ, NSDLĐ, tổ chức công đoàn và các tổ chức có liên quan để tăng cường hiệu quả công tác ATVSLĐ, hài hoà trong mối quan hệ lao động; nghiên cứu, đề xuất ban hành các quy định đặc thù của tỉnh về chế độ bảo hộ lao động và chăm sóc sức khoẻ NLĐ, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về ATVSLĐ, hướng dẫn quy định về biện pháp phòng ngừa, ứng phó, xử lý sự cố TNLĐ phù hợp với công nghệ, thực tiễn sản xuất mới, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế Việt Nam đã tham gia, tiếp cận tiêu chuẩn thế giới.

### **3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và điều tra tai nạn lao động**

- Kịp thời hướng dẫn, giám sát việc thực hiện quyền của NLĐ, người dân tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương theo quy định pháp luật về ATVSLĐ; kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật có liên quan đến việc chấp hành quy định về ATVSLĐ nhằm bảo đảm quyền lợi của NLĐ, người dân được làm việc trong điều kiện đảm bảo ATVSLĐ; bảo vệ tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thường xuyên và đột xuất việc chấp hành các quy định về ATVSLĐ của các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, đặc biệt các lĩnh vực, ngành nghề có nhiều nguy cơ xảy ra TNLĐ, sự cố nghiêm trọng ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng, tài sản của người dân và doanh nghiệp.

- Thường xuyên tập huấn, hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, điều tra tai nạn lao động tại cơ sở, doanh nghiệp; xác định rõ nguyên nhân xảy ra, trách nhiệm của NSDLĐ, NLĐ và kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, không để xảy ra TNLĐ, BNN tương tự tái diễn.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương phối hợp thực hiện tốt công tác điều tra TNLĐ trên địa bàn, xác định rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc điều tra TNLĐ, để kịp thời xác định nguyên nhân, trách nhiệm của những người có liên quan và kiến nghị các biện pháp phòng ngừa. Định kỳ sơ, tổng kết công tác phối hợp.

### **4. Bố trí nguồn lực Nhà nước và doanh nghiệp đầu tư cho công tác an toàn vệ sinh lao động**

- Bố trí kinh phí từ ngân sách Nhà nước và doanh nghiệp đầu tư cho công tác ATVSLĐ gắn với đổi mới cơ chế tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai các biện pháp phòng ngừa TNLĐ, BNN đối với cả khu vực có quan hệ lao động và khu vực không có quan hệ lao động; lồng ghép nội dung ATVSLĐ trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực lao động, y tế, môi trường.

- Đẩy mạnh xã hội hoá, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho công tác ATVSLĐ. Khuyến khích doanh nghiệp chủ động đầu tư, triển khai biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tự kiểm tra, giảm thiểu TNLĐ, BNN.

- Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả Quỹ bảo hiểm TNLĐ-BNN; nghiên cứu, đề xuất bổ sung chính sách đặc thù của tỉnh về an sinh xã hội cho NLĐ.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho cấp ủy, đảng cùng cấp để trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt triển khai thực hiện các nội dung của Chỉ thị; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch để tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu đã nêu tại kế hoạch này, trong đó tập trung một số nội dung sau:

#### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

Là cơ quan thường trực, giúp UBND tỉnh triển khai các nội dung của Kế hoạch này, thường xuyên phối hợp, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này; xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hằng năm hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện Kế hoạch.

#### **2. Sở Y tế**

- Tăng cường quản lý chặt chẽ các dịch vụ quan trắc môi trường lao động; đào tạo cấp chứng chỉ, chứng nhận chuyên môn về y tế lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám và phát hiện BNN; điều trị, phục hồi chức năng cho NLĐ bị TNLĐ và BNN.

- Chủ trì triển khai thực hiện tốt các hoạt động chăm sóc và nâng cao sức khỏe NLĐ, phòng chống BNN giai đoạn 2023-2030 trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 2520/KH-UBND ngày 14/7/2023 của UBND tỉnh.

- Tăng cường quản lý và nâng cao năng lực cho người làm công tác y tế tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh.

- Lồng ghép việc chăm sóc sức khỏe NLĐ khu vực không có quan hệ lao động trong hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu tại tuyến y tế cơ sở.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện có hiệu quả, đạt được các mục tiêu đã đề ra tại Kế hoạch này và mục tiêu tại

Chương trình số 1562/CTr-UBND ngày 02/6/2022 về ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và các hoạt động Tháng Hành động về ATVSLĐ hằng năm.

### **3. Sở Thông tin và Truyền Thông, Báo Hải Dương, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Công thông tin điện tử tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cùng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến về ATVSLĐ và các nội dung đã nêu tại Kế hoạch này; Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề và tăng cường tin, bài, phóng sự tuyên truyền về các tập thể, cá nhân làm tốt công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động cho phù hợp, thiết thực, hiệu quả.

### **4. Sở Công thương**

- Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến ATVSLĐ, tiêu chuẩn, quy chuẩn ATVSLĐ và các văn bản có liên quan đối với các tổ chức, doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất nổ, xăng dầu, khí đốt hóa lỏng (gas), hóa chất, điện... thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các cơ quan có liên quan thường xuyên kiểm tra việc bảo đảm ATVSLĐ đối với các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Phối hợp thực hiện tốt Chương trình số 1562/CTr-UBND ngày 02/6/2022 về ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và các hoạt động Tháng Hành động về ATVSLĐ hằng năm.

### **5. Sở Xây dựng, Sở Giao thông Vận tải:**

- Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và chính quyền địa phương tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm (nếu có) đối với việc thực hiện ATVSLĐ tại các công trình thi công xây dựng, bao gồm cả hoạt động xây dựng dân dụng, lao động trong khu vực không có quan hệ lao động.

- Phối hợp thực hiện tốt Chương trình số 1562/CTr-UBND ngày 02/6/2022 về ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và các hoạt động Tháng Hành động về ATVSLĐ hằng năm.

### **6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội triển khai tốt công tác an toàn vệ sinh lao động trong nông nghiệp nông thôn, như các hoạt động phòng ngừa bệnh liên quan đến nghề nghiệp đặc thù trong sản xuất nông nghiệp; Các hoạt động tuyên truyền, tập huấn chuyên đề trong các doanh nghiệp sơ chế, cơ sở, tổ, đội, phân xưởng chế biến nông, lâm, thủy sản và trong sản xuất nông nghiệp.

- Phối hợp thực hiện tốt Chương trình số 1562/CTr-UBND ngày 02/6/2022 về ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và các hoạt động Tháng Hành động về ATVSLĐ hằng năm.

### **7. Sở Tư pháp**

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức có hiệu quả các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về lao động, ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các tổ chức, cá nhân có liên quan thường xuyên rà soát, kịp thời đề xuất các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về ATVSLĐ phù hợp với kinh tế xã hội trong tình hình mới; nghiên cứu, đề xuất ban hành các quy định, chính sách về ATVSLĐ phù hợp với đặc thù của tỉnh, là động lực để phát triển kinh tế xã hội bền vững.

### **8. Công an tỉnh**

Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn đảm bảo ATVSLĐ liên quan đến cháy, nổ; phối hợp thực hiện điều tra TNLĐ, xử lý vi phạm về ATVSLĐ theo quy định.

### **9. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng nội dung, lồng ghép kiến thức, kỹ năng về ATVSLĐ vào chương trình giảng dạy, hoạt động ngoại khóa phù hợp với từng cấp học, bậc học và trình độ đào tạo.

### **10. Sở Khoa học và Công nghệ**

Phối hợp, hướng dẫn Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các tổ chức, đơn vị có liên quan nghiên cứu, đề xuất giải pháp, sáng kiến, nhiệm vụ khoa học và công nghệ đối với công tác ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh.

### **11. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường**

Thực hiện tốt công tác đánh giá tác động môi trường, nhất là đối với các dự án đầu tư khai thác, sản xuất công nghiệp, xây lắp, nơi có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn về ATVSLĐ trong hoạt động khai thác khoáng sản, phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm nếu có.

### **12. Ban Quản lý các Khu công nghiệp**

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, tập huấn pháp luật về lao động, ATVSLĐ cho NSDLĐ, NLĐ tại các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

- Phối hợp kiểm tra, thanh tra các doanh nghiệp trong khu công nghiệp về việc thực hiện pháp luật lao động, trong đó có công tác ATVSLĐ.



### **13. Bảo hiểm xã hội tỉnh**

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, thực hiện về đóng, nộp và giải quyết các chế độ, chính sách về bảo hiểm TNLĐ-BNN theo quy định; Phối hợp quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả Quỹ bảo hiểm TNLĐ-BNN.

### **14. Sở Tài chính**

Trên cơ sở kế hoạch và dự toán do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan đơn vị liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách tỉnh hằng năm, tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí để đảm bảo thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

### **15. Các sở, ngành khác theo lĩnh vực quản lý**

Chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các nội dung về ATVSLĐ và các nội dung khác đã nêu tại Kế hoạch này đến các đơn vị trực thuộc và đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý; Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai, thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình.

### **16. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Nông dân tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh**

- Tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trong việc chấp hành các quy định về ATVSLĐ, tham gia xây dựng văn hóa an toàn tại cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp. Nâng cao vai trò, năng lực của công đoàn cơ sở; Đẩy mạnh các hoạt động đối thoại, thương lượng, ký kết và thực hiện Thỏa ước lao động để bảo đảm ATVSLĐ, điều kiện làm việc với những điều khoản có lợi hơn cho NLĐ, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

- Chủ động giám sát, kịp thời phát hiện, kiến nghị, đề xuất các giải pháp nâng cao công tác đảm bảo ATVSLĐ trên địa bàn tỉnh.

### **17. Hiệp Hội Doanh Nghiệp tỉnh Hải Dương**

Tuyên truyền, vận động cán bộ, các Hội thành viên, hội viên, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người sử dụng lao động nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm đối với công tác ATVSLĐ; quan tâm đầu tư cho công tác ATVSLĐ.

### **18. UBND huyện, thị xã, thành phố**

- Tăng cường tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, pháp luật về ATVSLĐ, tập trung nội dung về các hoạt động phòng ngừa TNLĐ-BNN, phù hợp với các ngành nghề, lĩnh vực sản xuất kinh doanh có nhiều nguy cơ rủi ro mất ATLĐ tại địa phương; Tăng cường truyền truyền trên hệ thống đài phát thanh huyện, loa phát thanh, truyền thanh cơ sở các thôn, khu dân cư và các hình thức tuyên truyền khác phù hợp với các đối tượng NLĐ làm việc trong

các làng nghề, cơ sở sản xuất kinh doanh hộ gia đình, người tham gia xây dựng các công trình xây dựng dân dụng, nông dân...

- Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên đề về ATVLSĐ, nếu phát hiện vi phạm, xử lý theo quy định. Chỉ đạo, đôn đốc Phòng LĐTBXH, UBND cấp xã trong việc thống kê, báo cáo, phối hợp điều tra TNLĐ đối với người làm việc không theo hợp đồng lao động.

- Tăng cường triển khai công tác hỗ trợ huấn luyện ATVSLĐ, phòng ngừa TNLĐ, BNN từ quỹ bảo hiểm xã hội về TNLĐ-BNN. Phối hợp thực hiện có hiệu quả Chương trình ATVSLĐ giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh và các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ hằng năm.

- Bố trí đầy đủ nguồn lực của địa phương để triển khai các nội dung tại Kế hoạch này. Định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện gửi về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

Yêu cầu các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện, định kỳ gửi báo cáo kết quả về UBND tỉnh (*qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội*) trước ngày 20 tháng 12 hằng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu có vướng mắc báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Lao động - TB&XH | (để bc)
- Ban Thường vụ tỉnh ủy |
- Chủ tịch, các PCT tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, KGVX (9).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lưu Văn Bản**